

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH SẢN PHẨM ĐẶC SẢN BẢN ĐỊA THUỐC TẮM CỦA NGƯỜI DAO ĐỎ Ở XÃ TẢ PHÌN, HUYỆN SA PA, TỈNH LÀO CAI

Nguyễn Trọng Đắc*, Trần Mạnh Hải, Nguyễn Thị Luyến

Người Dao đỏ Tả Phìn có bài thuốc tắm đặc sản bản địa từ cây lá trong rừng. Hiện nay tại Tả Phìn có 3 nhóm hộ Dao đỏ tham gia sản xuất kinh doanh thuốc tắm: Hộ thu hái cây thuốc tắm, Hộ kinh doanh dịch vụ tắm lá thuốc, Hộ kinh doanh dịch vụ nghỉ tại gia kết hợp tắm lá thuốc. Hộ kinh doanh dịch vụ tắm lá thuốc tiêu thụ khối lượng thuốc tắm lớn nhất và có doanh thu cao nhất. Năm 2006 Công ty Sa Pa – Napro được thành lập có sự tham gia của 40 hộ nông dân Dao đỏ địa phương, góp phần hướng dẫn người dân trồng, bảo tồn, khai thác hợp lý cây thuốc. Nhưng hiện tại cây thuốc tự nhiên vẫn bị khai thác quá mức, một số loài cây quý có nguy cơ tuyệt chủng. Cần có sự quan tâm của chính sách Nhà nước và chính quyền địa phương, để cây dược liệu được bảo tồn, trồng, khai thác phù hợp, nhằm duy trì và phát triển sản phẩm bản địa thuốc tắm, góp phần lưu giữ bản sắc văn hóa và nâng cao thu nhập cho người Dao đỏ bền vững.

Từ khóa: Người Dao đỏ, Tả Phìn, Thuốc tắm bản địa

1. Mở đầu

1.1. Sự cần thiết của nghiên cứu

Tả Phìn, một xã vùng cao của huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai, được biết đến với bài thuốc tắm đặc sản bản địa của đồng bào dân tộc Dao đỏ nơi đây. Những năm gần đây cùng với sự tăng trưởng và phát triển kinh tế, văn hóa và du lịch toàn huyện, Tả Phìn đã có những thay đổi, kinh tế thương mại và dịch vụ du lịch ngày càng phát triển. Đồng bào Dao đỏ nơi đây đã biết khai thác và phát huy thế mạnh sẵn có mà thiên nhiên ban tặng để tạo ra thu nhập, cải thiện đời sống kinh tế của gia đình, nhờ vậy mà từng bước thoát được đói nghèo.

Sản phẩm bản địa thuốc tắm truyền thống từ cây lá dược liệu tự nhiên của người Dao đỏ có nhiều công dụng. Thuốc tắm của người Dao đỏ dùng để chữa các bệnh đau nhức cơ, xương, khớp, cảm cúm, ngứa, táo bón, đình nhọt. Người lao động nặng nhọc, mệt mỏi, sau khi tắm thấy cơ thể nhẹ nhõm, tinh thần sáng khoái, sức khỏe được hồi phục.

Thuốc tắm của người Dao đỏ ở Tả Phìn là sản phẩm không chỉ có ý nghĩa về kinh tế mà còn hàm chứa cả giá trị văn hóa phi vật chất của cộng đồng người dân tộc Dao đỏ nơi đây. Dưới sự phát triển của du lịch và dịch vụ du lịch, sản phẩm thuốc tắm đã trở thành một sản phẩm du lịch thu hút đông đảo

du khách trong và ngoài nước đến với Tả Phìn. Sản phẩm thuốc tắm ngày càng được quảng bá và thương mại hóa một cách nhanh chóng. Bài thuốc tắm được chế biến từ những cây lá dược liệu tại Tả Phìn – Sa Pa là một hướng đi mới trong việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế, tạo việc làm và tăng thu nhập, cải thiện sinh kế cho đồng bào dân tộc thiểu số nơi đây.

Nhưng vấn đề đang được đặt ra ở đây là: Sản phẩm bản địa thuốc tắm của người Dao đỏ Tả Phìn đóng góp vào đời sống kinh tế của người dân nơi đây thế nào? Việc thu hái, khai thác, trồng mới, phát triển cây dược liệu phục vụ làm thuốc tắm ở địa phương ra sao? Lợi ích mà người Dao đỏ bản địa được hưởng so với những người buôn bán và kinh doanh thuốc tắm ngoài cộng đồng như thế nào? Cần phải làm gì để giữ gìn và phát triển sản phẩm bản địa này, để khai thác tốt thế mạnh của địa phương và phát triển kinh tế văn hóa xã hội, du lịch của cộng đồng dân tộc Dao đỏ thiểu số một cách bền vững?

1.2. Mục tiêu nghiên cứu

1.2.1 Mục tiêu chung

Tìm hiểu thực trạng khai thác cây dược liệu làm thuốc tắm và tình hình sản xuất kinh doanh sản phẩm bản địa thuốc tắm của người dân tộc Dao đỏ tại xã Tả Phìn, vai trò của bài thuốc tắm truyền thống đối với đời sống kinh tế- xã hội của cộng

đồng địa phương, những yếu tố ảnh hưởng và tiềm năng để phát triển sản phẩm thuốc tẩm, từ đó đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm phát triển sản phẩm bản địa thuốc tẩm góp phần lưu giữ bản sắc văn hóa truyền thống và nâng cao đời sống người dân.

1.2.2 Mục tiêu cụ thể

- Tìm hiểu thực trạng trồng, khai thác cây dược liệu làm thuốc tẩm và tình hình sản xuất, sử dụng và kinh doanh sản phẩm bản địa thuốc tẩm của người dân tộc Dao đỏ ở xã Tả Phìn, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

- Đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển sản phẩm bản địa thuốc tẩm để nâng cao đời sống cho người dân, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc và phát triển du lịch cộng đồng.

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Phương pháp chọn điểm nghiên cứu và đối tượng nghiên cứu

Tả Phìn là một xã miền núi của huyện Sa Pa. Đến cuối năm 2011 xã Tả Phìn có 1106 nhân khẩu là người Dao đỏ, chiếm 39,84% dân số trong xã. Họ có truyền thống và kinh nghiệm hái lá thuốc và kiến thức về sử dụng bài thuốc tẩm bản địa để bảo vệ và nâng cao sức khỏe (UBND xã Tả Phìn, 2012).

Nghiên cứu đã chọn 30 hộ nông dân Dao đỏ để điều tra khảo sát, trong đó có 3 hộ kinh doanh dịch vụ tẩm lá thuốc, 5 hộ kinh doanh khách nghỉ tại gia - homestay và dịch vụ tẩm lá thuốc, và 22 hộ tham gia trồng và thu hái lá thuốc. Tại địa phương có 3 hộ kinh doanh dịch vụ tẩm lá thuốc, 5 hộ kinh doanh khách nghỉ tại gia (homestay) và dịch vụ tẩm lá thuốc, nên tất cả các hộ này đều được chọn điều tra.

Nghiên cứu cũng khảo sát Công ty Sa Pa – Napro là doanh nghiệp duy nhất trên địa bàn xã sản xuất và kinh doanh sản phẩm thuốc tẩm của người Dao đỏ, đồng thời phỏng vấn một số người sử dụng dịch vụ thuốc tẩm để củng cố thông tin.

2.2. Phương pháp thu thập thông tin, số liệu

2.2.1 Thu thập thông tin thứ cấp

Thông tin chung về tự nhiên, kinh tế, xã hội của địa phương và hoạt động khai thác, sản xuất, dịch vụ sản phẩm bản địa thuốc tẩm của người dân tộc Dao đỏ ở Tả Phìn tham khảo qua các Báo cáo tổng kết hàng năm của UBND xã Tả Phìn.

2.2.2 Thu thập thông tin sơ cấp

Thông tin sơ cấp sử dụng trong đề tài, được thu thập qua điều tra, phỏng vấn các nhóm hộ thu hái thuốc, hộ kinh doanh dịch vụ thuốc tẩm, hộ kinh doanh nghỉ tại gia đồng thời kinh doanh dịch vụ thuốc tẩm, Công ty Sa Pa – Napro, người sử dụng

dịch vụ thuốc tẩm.

Trao đổi với các cán bộ chuyên môn và lãnh đạo tại địa phương và; Quan sát trực tiếp thực trạng khai thác, chế biến và sản xuất sản phẩm thuốc tẩm, và cung cấp dịch vụ tẩm lá thuốc của người Dao đỏ ở xã Tả Phìn (Nguyễn Thị Luyến, 2012).

2.3. Phương pháp xử lý thông tin, số liệu và phân tích

Các thông tin, số liệu được tổng hợp và xử lý trên máy tính.

Phương pháp thống kê mô tả sử dụng các chỉ tiêu số tuyệt đối, số tương đối, số bình quân, phục vụ cho việc phân tích, mô tả thực trạng vấn đề nghiên cứu.

Phương pháp so sánh sử dụng để phân tích đối chiếu các hoạt động sản xuất kinh doanh thuốc tẩm giữa các nhóm hộ và các hình thức hoạt động.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Sản phẩm đặc sản bản địa thuốc tẩm của người Dao đỏ ở Tả Phìn

3.1.1 Cây dược liệu làm thuốc tẩm của người Dao đỏ ở Tả Phìn

Thuốc tẩm (tiếng Dao gọi là Địa đảo xin) không chỉ của người Dao đỏ ở Sa Pa mà còn là dạng thuốc tẩm của các nhóm người Dao khác ở Việt Nam. Người Dao tìm chọn cây dược liệu quý trong rừng về làm thuốc tẩm. Bài thuốc tẩm của người Dao đỏ bao gồm nhiều loại cây, dao động từ 10 đến 120 loài, thuộc nhiều họ thực vật và dạng sống khác nhau. Trong đó, có khoảng 5-10 cây thuốc được coi là quan trọng nhất.

Thông kê sau đây cho thấy số loài trong các họ thực vật thường được người Dao đỏ ở Sa Pa sử dụng làm thuốc tẩm: *Họ Actinidiaceae* (1 loài), *Annonaceae* (2 loài), *Araceae* (2 loài), *Araliaceae* (1 loài), *Aristolochiaceae* (1 loài), *Asteraceae* (2 loài), *Capparidaceae* (1 loài), *Convolvulariaceae* (1 loài), *Cucurbitaceae* (1 loài), *Equisetaceae* (1 loài), *Euphorbiaceae* (1 loài), *Fabaceae* (2 loài), *Gesneriaceae* (1 loài), *Hernandiaceae* (3 loài), *Lamiaceae* (2 loài), *Lardizabalaceae* (1 loài), *Moraceae* (3 loài), *Oleaceae* (1 loài), *Ranunculaceae* (5 loài), *Rubiaceae* (3 loài), *Rutaceae* (1 loài), *Schisandraceae* (1 loài), *Zingiberaceae* (2 loài). Tổng cộng 39 loài (Trần Văn Ôn, 2004).

Theo người Dao đỏ tại Tả Phìn, bài thuốc tẩm có sử dụng khoảng 94 loài cây thuốc và trong đó có khoảng 20 loài được sử dụng nhiều nhất như: Nọ châu đặng, Chùa tạy m'ây si, Địa sài, Ghim tiu, Chu tạy m'ây, Dàng nải hô, Địa siêu xi, Câu cái phui, Kèn chìn đòi, Ngồng uân m'ây, Địa nhau, Chè gầy xiết đặng, Chủ tạy m'ây pẹ, Puồng địa

nho, Tờ biệt m'ây, Kèng pi đèng, Tùng die, Mà gầy khăng.

3.1.2 Cách sử dụng bài thuốc tắm đặc sản bản địa truyền thống của người Dao đỏ

Sau khi lấy đủ nguyên liệu, các cây thuốc được cho vào chảo hay nồi lớn có dung tích khoảng 50 lít, đun sôi trong nước khoảng 20 phút. Nước thuốc được đổ vào thùng gỗ cỡ mu lớn đủ cho một người ngồi vào. Pha thêm nước mát vào nước cốt đặc để nhiệt độ giảm còn khoảng 50°C. Người tắm ngâm mình vào nước thuốc trong thời gian khoảng 15-30 phút.

Người lao động nặng nhọc, mệt mỏi, sau khi tắm thuốc thấy cơ thể nhẹ nhõm, tinh thần sảng khoái, sức khỏe được hồi phục. Thuốc tắm còn dùng để chữa các bệnh đau nhức cơ, xương, khớp, cảm cúm, ngứa, táo bón, đính nhọt. Cũng có bài thuốc tắm để tăng cường thể lực cho phụ nữ sau khi đẻ, hoặc người sau khi ốm. Tùy vào mục đích sử dụng thuốc tắm mà thành phần của các loại cây thuốc trong bài thuốc tắm là khác nhau.

3.2. Thực trạng khai thác và sử dụng cây dược liệu làm thuốc tắm trên địa bàn xã Tả Phìn

Do sản phẩm thuốc tắm hiện nay được nhiều người biết đến và nhu cầu người dùng ngày càng tăng, số lượng người đi hái thuốc cũng vì thế mà tăng lên. Nguồn cây thuốc tắm chủ yếu được khai thác trong tự nhiên và một phần được lấy từ vườn nhà nhưng với trữ lượng không đáng kể. Trước đây, khi cây thuốc tắm chưa bị khai thác dùng làm sản phẩm thương mại như hiện nay, thì người dân khi cần hái thuốc thông thường chỉ mất 2 đến 3 tiếng đồng hồ là có thể hái được lượng thuốc tắm khoảng 30 – 40 kg/lần thu hái với khoảng 20 loài cây thuốc, nhưng bây giờ để hái được một lượng thuốc tắm như vậy thì người dân phải đi xa và phải mất nhiều thời gian mới hái được, thậm chí có những loài phải đi cả ngày mới lấy được như: Địa siêu xi, Ngõng uân m'ây.

Kinh nghiệm và tri thức về sử dụng cây rừng làm thuốc đã được lưu truyền từ đời này qua đời khác, nó đã trở thành một “bí quyết” riêng của người Dao đỏ nơi đây. Ngày nay, hầu hết các gia đình người Dao đỏ ở Tả Phìn có người biết hái lá thuốc tắm. Trước

kia phần lớn những người thu hái thuốc tắm thường là phụ nữ, họ là những người am hiểu nhất về cây thuốc và công dụng của nó, nhưng hiện nay lực lượng tham gia thu hái thuốc phần lớn là đàn ông vì cây thuốc ngày càng hiếm phải đi xa mới kiếm được, địa hình núi non hiểm trở đi lại khó khăn.

Hiện nay, trên địa bàn xã Tả Phìn đã gây dựng mô hình trồng cây thuốc tắm có sự tham gia của người dân địa phương, chủ dự án là công ty Sa Pa – Napro. Với mục tiêu của dự án là trồng mới 5ha cây thuốc tắm, xây dựng khu vườn ươm để cung cấp giống cây thuốc cho các hộ tham gia trồng. quy hoạch vùng trồng cây thuốc tắm tại rừng thứ sinh tại xã Tả Phìn.

3.3. Tình hình sản xuất và kinh doanh sản phẩm đặc sản bản địa thuốc tắm của người dân tộc Dao đỏ ở Tả Phìn

3.3.1 Sản xuất và kinh doanh sản phẩm thuốc tắm ở hộ gia đình đồng bào Dao đỏ

Ở Tả Phìn hiện tại có 3 hình thức tổ chức sản xuất kinh doanh thuốc tắm theo hộ là: Hộ thu hái cây thuốc tắm (Hộ thu hái TT), Hộ kinh doanh dịch vụ tắm lá thuốc (Hộ KD DV-TT), Hộ kinh doanh dịch vụ khách nghỉ tại gia (homestay) kết hợp dịch vụ tắm lá thuốc (Hộ KD DV-NN-TT).

Sản phẩm thuốc tắm có dạng lá tươi và có dạng dùng lá phơi khô đóng túi để bán cho du khách mua mang về nhà dùng sau. Hộ chuyên kinh doanh dịch vụ tắm lá thuốc tiêu thụ được số lượng thuốc tắm là cao nhất, và hộ thu hái cây lá thuốc tiêu thụ được số lượng thuốc tắm thấp nhất.

Nhóm hộ kinh doanh dịch vụ tắm lá thuốc tại nhà đầu tư nhiều hơn về các trang thiết bị phục vụ nhu cầu tắm lá thuốc cho du khách. Tham gia sử dụng dịch vụ này tại cộng đồng phần lớn là khách nội địa.

Nhóm hộ kinh doanh dịch vụ nghỉ tại gia (homestay) kết hợp dịch vụ tắm lá thuốc thu hút cả khách trong nước và khách nước ngoài. Du khách nước ngoài muốn được thâm nhập cùng với cuộc sống của cộng đồng, và sử dụng bài thuốc tắm “bí truyền” của người Dao đỏ. Các hộ kinh doanh dịch vụ nghỉ tại gia (homestay) kết hợp tổ chức dịch vụ tắm lá thuốc tại nhà phục vụ nhu cầu theo của khách

Bảng 1: Tình hình sản xuất kinh doanh sản phẩm thuốc tắm của các hộ điều tra trong năm 2011

Chỉ tiêu	ĐVT	Nhóm hộ		
		Hộ thu hái TT	Hộ KD DV-TT	Hộ KD DV-NN-TT
Dạng tươi	Kg/hộ/tháng	90	1134	768
Dạng khô	Gói/hộ/tháng	12	75	32

Nguồn: Số liệu khảo sát, 2012

Bảng 2: Tình hình kinh doanh dịch vụ tắm lá thuốc tại Tả Phìn, năm 2011

Chỉ tiêu	ĐVT	Số lượng	
		Hộ KD DV-TT	Hộ KD DV-NN-TT
Số lượng thuốc tắm dạng tươi được sử dụng/ tháng/hộ	Tấn	1,3	0,5
Số bồn tắm BQ/hộ	Bồn	4	3
Số lượt khách tắm BQ/tháng/hộ	Lượt	135	90
Giá 1 lượt tắm/người	Ngđ	90	100
Doanh thu từ DVTT BQ/tháng/hộ	Tr.đ	12,15	9,0

Nguồn: Số liệu khảo sát, 2012

du lịch.

Chi phí để có được một bồn nước thuốc tắm dùng cho một lượt tắm gồm: Chi phí phần lớn là nguyên liệu thuốc tắm dạng tươi chiếm đến 76,92% tổng chi phí, tiếp đó là chi phí về củi đun chiếm 10,77% tổng chi phí, còn các chi phí khác chỉ chiếm 12,31%. Với một lượt khách tắm với giá dịch vụ là 90.000 đồng thì hộ thu được với Thu nhập ròng bình quân là 25.000 đồng.

3.3.2 Sản xuất và kinh doanh sản phẩm đặc sản thuốc tắm ở Công ty cổ phần Sa Pa – Napro

Công ty có tên giao dịch là SAPA NAPRO JSC, được thành lập 22/9/2006, giấy phép đăng ký do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp. Công ty Sa Pa – Napro được thành lập với sự giúp đỡ của Hội Nông Dân Việt Nam, và một số Trường Đại học ở Hà Nội. Thành viên sáng lập công ty gồm có 8 người. Ngoài ra còn có 40 cổ đông là người Dao đỏ địa phương biết cách thu hái và công dụng của cây thuốc, họ có nhiệm vụ cung cấp cây thuốc cho công ty hàng ngày. Công ty Sa Pa – Napro còn được coi

là Công ty cộng đồng.

a) Thuốc tắm dạng tươi

Công ty Sa Pa – Napro bình quân mỗi tháng dùng hết 8,5 tấn lá thuốc tươi chiếm khoảng 60% lượng thuốc tắm lá tươi sử dụng trong xã.

b) Thuốc tắm dạng khô

Các loại cây thuốc tắm tươi được chặt nhỏ và phơi khô và được đóng thành túi, có ghi rõ ràng địa chỉ sản xuất, công dụng, cách sử dụng của bài thuốc tắm.

c) Thuốc tắm dạng chiết xuất đóng chai

Công ty cổ phần Sa Pa - Napro áp dụng kỹ thuật chiết xuất nguyên liệu thuốc tắm truyền thống thành dạng dung dịch lỏng, thuận tiện cho vận chuyển và sử dụng. Sản phẩm thuốc tắm được đặt tên là Dao'spa, được đăng kí bảo hộ nhãn hiệu tại Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam. Sản phẩm bao gồm Dao'spa Relax (nước tắm thư giãn), Dao'spa Salus (nước ngâm chân), Dao'spa Lady (tinh dầu xông hơi), Dao'spa Women, và Dao'spa Mama, dùng để tăng cường sức khỏe cho phụ nữ.

Công ty Sa Pa – Napro đã triển khai dự án phát

Bảng 3: Chi phí và thu nhập bình quân cho 1 lượt dịch vụ tắm lá thuốc ở xã Tả Phìn, năm 2011

Chỉ tiêu	Thành tiền (Ngđ)	Cơ cấu (%)
Giá dịch vụ 1 lượt tắm	90	100,00
Tổng chi phí	65	72,22
- Cây thuốc tắm	50	76,92
- Củi	7	10,77
- Chi khác	8	12,31
Thu nhập	25	27,78

Nguồn: Số liệu khảo sát, 2012

Bảng 4: Kết quả quy hoạch trồng cây thuốc tắm của công ty Sa Pa – Napro tại xã Tả Phìn

Chỉ tiêu	ĐVT	Diện tích		
		Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011
Đất quy hoạch trồng cây thuốc	Ha	0,3	0,4	0,5
Bảo tồn Rừng thứ sinh và vườn nhà	Ha	5	7	10
Vườn ươm cây giống	m ²	200	250	250

(Nguồn: Công ty Sa Pa – Napro, 2012)

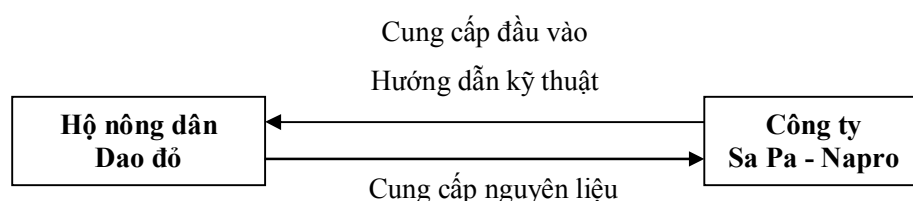
Bảng 5: Tình hình sản xuất và kinh doanh của công ty Sa Pa – Napro

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011
Số lượng thuốc tắm tươi tiêu thụ BQ/tháng	Tấn	5,2	6,4	8,5
Số lượng thuốc tắm đóng chai BQ/tháng	Chai (200ml)	4000	5200	6000
Số lượt khách sử dụng dịch vụ tắm lá thuốc tại công ty BQ/tháng	Lượt	225	260	310
Doanh thu BQ/tháng	Tr.đ	78	86	92
Số cổ đông	Người	31	37	40
Thu nhập BQ lao động tại công ty /tháng	Tr.đ	1,2	2,0	2,5

Nguồn: Công ty Sa Pa - Napro, 2012

triển để đảm bảo vùng nguyên liệu và bảo tồn cây thuốc tuy nhiên kết quả còn tương đối thấp. Diện

Việc phát triển và đa dạng các sản phẩm bản địa là việc làm rất cần thiết đối với một xã nghèo vùng



tích trồng cây thuốc tắm tăng chậm qua các năm, mỗi năm tăng 0,1 ha.

3.3.3. Mối quan hệ giữa Công ty Sapa-Napro và Hộ nông dân người Dao đỏ địa phương

Người dân địa phương tham gia với vai trò là các tác nhân trong kênh, từ người thu hái, người chế biến đến người bán lẻ. Vì vậy luồng thông tin trao đổi giữa các tác nhân đều khá rõ ràng và truyền tải nhanh do điều kiện địa bàn và văn hóa làng xã trong cộng đồng người Dao đỏ.

3.4 Thuận lợi và khó khăn ảnh hưởng đến sự phát triển sản phẩm đặc sản bản địa thuốc tắm của người dân tộc Dao đỏ tại xã Tả Phìn

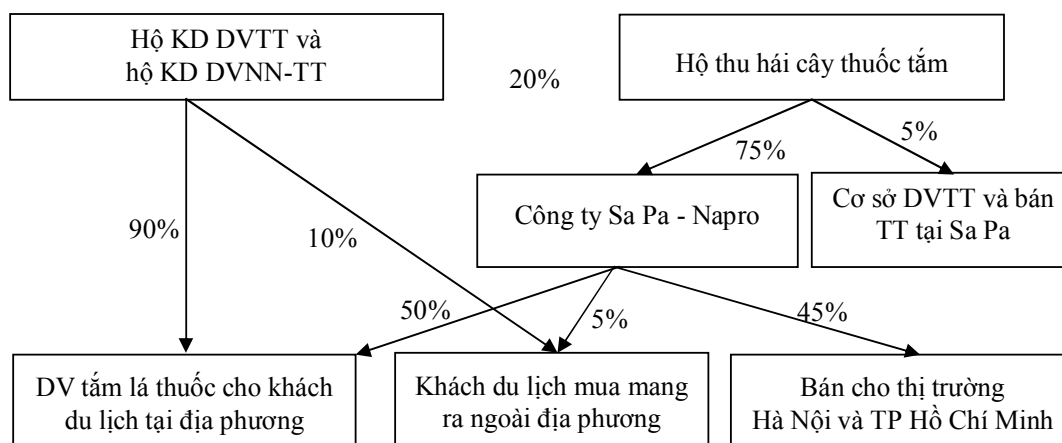
3.4.1 Thuận lợi

cao như Tả Phìn. Từ khi phát triển sản phẩm thuốc tắm đã có nhiều hộ trong xã thoát nghèo nhờ vào việc tham gia thu hái cây thuốc từ rừng về bán. Thậm chí có những hộ đã vươn lên làm giàu nhờ kinh doanh dịch vụ tắm lá thuốc tại nhà.

Các cây thuốc tắm phù hợp với khí hậu và môi trường sinh thái dưới tán rừng bản địa, nếu được bảo vệ và được thu hái hợp lý đúng kỹ thuật sẽ tạo điều kiện cho các cây thuốc tắm phát triển tốt và phát triển bền vững (Bùi Xuân Quý, 2011).

Hiện nay, Tả Phìn đã trở thành một trong những điểm dừng chân của khách du lịch khi đến với Sa Pa. Tiềm năng lớn để mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm thuốc tắm và kinh doanh dịch vụ tắm lá thuốc tại chỗ. Điều này đã và đang từng bước làm

Sơ đồ 1: Kênh phân phối sản phẩm thuốc tắm tại xã Tả Phìn, 2012



thay đổi cơ cấu kinh tế của địa phương và sinh kế của người Dao đỏ bản địa.

3.4.2 Khó khăn

Khó khăn lớn nhất hiện nay ở Tả Phìn là thuốc tẩm chủ yếu khai thác từ thiên nhiên. Trữ lượng các loại cây thuốc giảm nhanh, đặc biệt là một số loại cây thuốc quý có nguy cơ tuyệt chủng trước sự khai thác quá mức như hiện nay. Tuy trên địa bàn xã hiện nay đã tiến hành nhân giống và trồng các loại cây thuốc tẩm tại vườn nhà và rừng thứ sinh, nhưng số lượng còn ít do người dân hạn chế về trình độ kỹ thuật, chưa quen với phương thức sản xuất thâm canh, và thiếu vốn đầu tư cho mở rộng quy mô (Nguyễn Thị Luyến, 2012).

Sản phẩm thuốc tẩm hiện nay không chỉ được biết đến ở Tả Phìn, mà khắp thị trấn Sa Pa đâu đâu cũng xuất hiện dịch vụ tẩm lá thuốc và bán các sản phẩm thuốc tẩm, bài thuốc tẩm hiện nay đang bị thương mại hóa. Vì lợi ích kinh tế mà nhiều người ngoài cộng đồng sản xuất và kinh doanh các sản phẩm thuốc tẩm không đúng chất lượng, làm ảnh hưởng đến thương hiệu của sản phẩm thuốc tẩm của người Dao đỏ Tả Phìn.

3.5. Một số giải pháp nhằm phát triển sản phẩm đặc sản bản địa thuốc tẩm của người dân tộc Dao đỏ ở Tả Phìn

Thứ nhất: Nâng cao nhận thức cho người dân và lãnh đạo địa phương thông qua các cuộc hội nghị phổ biến kiến thức bảo tồn, khai thác và phát triển cây thuốc tẩm tại địa phương.

Thứ hai: Xây dựng vườn cây thuốc cộng đồng, từ đó thu thập cây thuốc bản địa và lưu giữ, bảo tồn tại vườn cây thuốc cộng đồng; Tăng cường nghiên cứu xây dựng quy trình trồng và nhân giống các loài cây thuốc tẩm; Cần chuyển đổi từ khai thác tự nhiên sang trồng và khai thác cây thuốc từ vườn nhà là chủ yếu để đảm bảo nguồn nguyên liệu bền vững và bảo vệ nguồn gen các cây thuốc tẩm quý.

Thứ ba: Hạn chế việc khai thác đối với các nguồn cây thuốc tẩm đang trong giai đoạn phục hồi, nghiêm cấm khai thác các nguồn đã bị cạn kiệt, song song với việc khai thác, cần áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ để nhân giống, phát triển nguồn tài nguyên cây thuốc tẩm quý (Bùi Xuân Quý, 2011).

Thứ tư: Nhà nước cần có các chính sách hợp lý trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng cây thuốc tẩm quý. Đưa vào Chương trình Chiến lược phát triển kinh tế- xã hội của huyện, xã hoạt động bảo tồn, phát triển, khai thác có hiệu quả cây thuốc tẩm bản địa tại địa phương.

Thứ năm: Khuyến khích các cá nhân, doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu nâng cao hiệu lực của bài thuốc tẩm, đa dạng hoá sản phẩm để phù hợp với thị hiếu của người tiêu dùng, và khoanh nuôi và khai thác bền vững nguồn tài nguyên cây thuốc tẩm tại địa phương.

4. Kết luận

Sản phẩm đặc sản bản địa thuốc tẩm từ cây lá bản địa của đồng bào dân tộc Dao đỏ ở Tả Phìn, Sa Pa đã và đang được nhiều người tiêu dùng trên cả nước biết đến và cũng đã thu hút được sự quan tâm của nhiều du khách nước ngoài.

Phát triển sản phẩm đặc sản bản địa thuốc tẩm đang là hướng đi mới trong quá trình phát triển nông thôn ở Tả Phìn nói riêng và huyện Sa Pa nói chung. Tận dụng lợi thế, tiềm năng để đầu tư phát triển sản phẩm thuốc tẩm, góp phần nâng cao đời sống của đồng bào Dao đỏ là một hướng đi đúng đắn trong công cuộc xóa đói giảm nghèo cho các dân tộc thiểu số vùng cao.

Ngoài các hộ đi thu hái cây lá thuốc về bán, hiện nay tại địa phương đã các hộ kinh doanh dịch vụ tẩm lá thuốc tại nhà, và các hộ kinh doanh dịch vụ nghỉ tại gia (homestay) kết hợp dịch vụ tẩm lá thuốc cho khách du lịch. Hoạt động thu hái và kinh doanh dịch vụ tẩm lá thuốc đã ngày càng khởi sắc và tăng thu nhập cho đồng bào Dao đỏ địa phương.

Trên địa bàn xã có Công ty Sa Pa – Napro, một mô hình công ty cộng đồng đang hoạt động và đem lại hiệu quả kinh tế cao, các cổ đông là các hộ nông dân tham gia trồng, khai thác và thu hái cây thuốc tẩm cung cấp nguyên liệu cho công ty, công ty đầu tư phân bón, giống, hỗ trợ kỹ thuật cho nông dân trong công tác nhân giống, trồng mới và khai thác cây thuốc tẩm, tạo nên mối quan hệ vững chắc.

Tuy nhiên, trong quá trình phát triển sản phẩm thuốc tẩm cũng gặp không ít những khó khăn: Phần lớn nguồn cây thuốc tẩm dạng tươi vẫn chủ yếu được khai thác từ tự nhiên, với khối lượng khai thác thu hái ngày càng nhiều, việc thu hái hiện tại gặp nhiều khó khăn và tốn công sức, một số cây dược liệu bản địa quý có nguy cơ tuyệt chủng cao; Diện tích trồng mới cây thuốc tẩm còn rất ít. Các hộ muốn mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh còn gặp khó khăn trong khâu huy động vốn; Bài thuốc tẩm bản địa đang bị thương mại hóa, nhiều tác nhân ngoài cộng đồng vì lợi ích kinh tế đã làm phớt theo bài thuốc tẩm của người Dao đỏ, nhưng không đúng chất lượng, gây ảnh hưởng đến thương hiệu của sản phẩm thuốc tẩm bản địa của người Dao đỏ Tả Phìn.

Để thúc đẩy phát triển sản xuất và kinh doanh sản phẩm đặc sản bản địa thuốc tắm của đồng bào Dao đỏ tại Tả Phìn, trong thời gian tới một số giải pháp cần được quan tâm thực hiện như sau: (1) Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, phục vụ nhu cầu đi lại của người dân và tạo điều kiện thuận lợi cho lưu thông, giao lưu trong xã và giữa xã với các địa phương khác trong huyện; (2) Bảo tồn và phát triển cây thuốc tắm, đảm bảo vùng nguyên liệu ổn định, bền vững cho sản xuất và kinh doanh sản phẩm thuốc tắm bản địa thông qua kết hợp 2 hình thức là khoanh nuôi bảo vệ và trồng mới cây thuốc tắm; (3) Tăng cường huy động và sử dụng hiệu quả các

nguồn vốn đầu tư phát triển sản xuất, hỗ trợ giảm nghèo ở địa phương, tạo điều kiện thuận lợi, đơn giản hóa thủ tục vay vốn cho các hộ nông dân có nhu cầu vay vốn đầu tư cho sản xuất, kinh doanh; (4) Tăng cường công tác tiếp thị, quảng bá hình ảnh, giới thiệu sản phẩm thuốc tắm bản địa, phát triển và bảo vệ thương hiệu thuốc tắm bản địa của người Dao đỏ Tả Phìn; (5) Hình thành và tổ chức các hình thức liên kết trong sản xuất và kinh doanh sản phẩm thuốc tắm bản địa của người Dao đỏ, giữa người dân địa phương với các doanh nghiệp và các nhà đầu tư, phát triển và mở rộng mô hình Công ty cộng đồng, như Công ty Sa Pa – Napro. □

Tài liệu tham khảo:

- Bùi Xuân Quý (2011), “Nghiên cứu các giải pháp bảo tồn và phát triển cây thuốc tắm tại huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai”, Luận văn thạc sĩ kinh tế, Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội, Hà Nội.
- Công ty Sa Pa – Napro (2012), *Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh các năm 2009, 2010, 2011*, Sa Pa, Lào Cai.
- Nguyễn Thị Luyên (2012), “Tìm hiểu thực trạng sản phẩm đặc sản bản địa thuốc tắm của người Dao đỏ ở xã Tả Phìn, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai”, Luận văn tốt nghiệp đại học, Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội, Hà Nội.
- Trần Văn Ổn (2004), *Chương trình điều tra bài thuốc tắm*, Trường Đại học Dược Hà Nội, Hà Nội.
- UBND xã Tả Phìn (2012), *Báo cáo tổng kết tình hình kinh tế - xã hội xã Tả Phìn năm 2011*, Tả Phìn, Sa Pa, Lào Cai.

Production and business of indigenous bathing herbal medical product of Red Dao ethnic people in Ta Phin commune, Sapa district, Lao Cai province

Abstract:

Ta Phin Red Dao people have indigenous bathing herbal medicine from wild tree in the forest. Recently, in Ta Phin there are three household groups of Red Dao conducting production and business of indigenous bathing herbal medicine: The first group harvest wild medicine herbs; the second group doing business of bath service with indigenous herbal medicine; The third group giving homestay service and bath service with indigenous herbal medicine. The household group doing business of bath service with indigenous herbal medicine using largest amount of indigenous medicine herbs and get biggest returns. In 2006, the Sa Pa – Napro JSC has been established with participation of 40 local Red Dao households. The company guides local people to grow, conserve, and exploit the wild indigenous medicine herbs reasonably. However, currently, indigenous medicine herbs were over exploited and the highest valuable indigenous medicine herbs are facing extinct situation. It strongly requests the policy from government and local authority to give supports to conserve, grow and exploit the indigenous medicine herbs sustainable for the aims to conserve traditional culture and improve income for Red Dao people sustainably.

Thông tin đại diện nhóm tác giả:

***Nguyễn Trọng Đắc**, Giảng viên chính, Thạc sĩ

- Đơn vị công tác: Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn, Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội
- Lĩnh vực nghiên cứu chính: Phát triển Nông thôn, Phát triển Cộng đồng; Kinh tế và Chính sách Nông nghiệp, Kinh tế và Chính sách Đất đai; Kinh tế Tài nguyên; Kinh tế Hợp tác; Sinh kế và Phát triển Kinh tế Hộ nông dân.
- Tạp chí đã công bố công trình: Tạp chí Khoa học và Phát triển, Tạp chí Kinh tế và Phát triển
- Email: trongdac@gmail.com